

Số: 407 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 và Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), phường Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), phường Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui

Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), thị xã Hoài Nhơn.

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), phường Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 31/3/2023, Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 và Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), phường Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), thị xã Hoài Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 48/TTr-SXD ngày 27/01/2026 và, Văn bản số 158/SXD-HTKTTĐ ngày 31/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Năm Tấn) đến ĐT.639, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 (Chợ Bông) đến ĐT.638 và tuyến đường từ cầu Chui Quốc lộ 1 cũ (Hoài Châu Bắc) đến đường bê tông Trường Xuân Đông (Tam Quan Bắc), thị xã Hoài Nhơn, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Quy mô đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung:

a. Bó vỉa: Tổng chiều dài bó vỉa: L=12.574,0m

– Bó vỉa loại A bằng đá Granite kích thước (35x23x100)cm đặt trên lớp vữa đệm B10 (M125) dày 3cm và lớp bê tông B15 (M200) đá 2x4 dày 10cm. Chiều dài bó vỉa L=8.721,98m.

– Bó vỉa loại B (bố trí các đoạn cong) bằng đá Granite kích thước (35x23x25)cm đặt trên lớp vữa đệm B10 (M125) dày 3cm và lớp bê tông B15 (M200) đá 2x4 dày 10cm. Chiều dài bó vỉa L=557,00m

Các vị trí đã xây dựng hệ thống rãnh dọc và lề gia cố bố trí bó vỉa loại A1 và loại B1.

- Bó vỉa loại A1 bằng đá Granite kích thước (35x17x100)cm đặt trên lớp vỉa đệm B10 (M125) dày 3cm và lớp bê tông lề gia cố. Chiều dài bó vỉa $L=3.045,02m$

- Bó vỉa loại B1 (bố trí các đoạn cong) bằng đá Granite kích thước (35x23x25)cm đặt trên lớp vỉa đệm B10 (M125) dày 3cm và lớp bê tông lề gia cố. Chiều dài bó vỉa $L=250,00m$.

b. Vĩa hè: Diện tích vĩa hè $S=23.358,97m^2$.

- Vĩa hè lát đá Granite xám đánh bóng và khò tạo nhám kích thước (30x60x3)cm trên lớp vỉa đệm B5 (M75) dày 2cm và lớp bê tông B12.5 (M150) đá 2x4 dày 6cm.

- Mặt bằng lát đá Granite dốc 1,0% từ khu dân cư về phía lòng đường

- Khóa vĩa hè các vị trí taluy đắp bằng bê tông M150 đá 2x4.

c. Cây xanh:

- Hố trồng cây dùng ống buy D100cm, chiều sâu 70cm, bên trong đắp đất hữu cơ bố trí dọc theo vĩa hè cách khoảng 10-15m/ hố.

- Trồng cây xanh hai bên vĩa hè dạng cây bóng mát, bố trí cách khoảng 10-15m/cây. Loại cây dự kiến trồng là cây Lim Xẹt, đường kính gốc cây 8-10cm, chiều cao 2-3m.

d. Hệ thống rãnh thoát nước:

- Thiết kế rãnh dọc hình chữ nhật bề rộng 0,4m và 0,6m, kết cấu bằng BTCT B15 (M200), đá Dmax20 dày 12cm đổ tại chỗ, trên đập đan.

- Tổng chiều dài $L=5.632,00m$.

- Tấm đan bằng BTCT B20 (M250) đá 1x2

- Tại các vị trí hố ga bố trí cửa thu nước mặt đường bằng BTCT phía trên đập tấm bê tông tính năng cao.

- Các hố ga bằng BTXM B20 (M250), đá 2x4 đổ tại chỗ, trên lớp đệm đệm đá 4x6, dày 10cm; tấm đan nắp hố ga bằng bê tông B20 (M250), đá 1x2, phía trên ốp tấm đá Granite.

- Van lật ngăn mùi HDPE D315

- Cửa xả bằng cống vuông 50cmx50cm. Kết cấu cống cửa xả: Móng cống, chân khay cống đổ bê tông M200 đá Dmax40, đốt cống hộp BTCT B20 (M250), đá Dmax20, tường đầu, tường cánh, sân cống đổ BT B20 (M250), đá Dmax40.

e. Hệ thống điện chiếu sáng:

- Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng đi nổi trên vĩa hè đường giao thông, bóng đèn chiếu sáng được đi kết hợp với cột điện hiện có, những đoạn không có cột điện hiện trạng thì đầu tư xây dựng mới cột bê tông ly tâm cao 10m.

- Nguồn điện chiếu sáng lấy từ nguồn điện 0,4kV hiện có trên đường giao thông hiện trạng.

- Sử dụng bóng đèn Led cao áp 220V - 120W, tiết giảm công suất 2-5 cấp, dùng điều khiển bằng tủ 2 chế độ.

2. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 158/SXD-HTKTTĐ ngày 31/12/2025.

3. Tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung: 297.167.137.000 đồng (*Hai trăm chín mươi bảy tỷ, một trăm sáu mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi nghìn đồng*), trong đó:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung chi phí	Theo Quyết định số 1896/QĐ-UBND 04/6/2025 của CT UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung	Giá trị TMDT sau điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	113.880.365.000	47.170519.000	161.050.884.000
2	Chi phí thiết bị	369.093.000		369.093.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.829.333.000	736.289.000	2.565.622.000
4	Chi phí tư vấn	5.212.855.000	1.662.068.000	6.874.923.000
5	Chi phí khác	2.910.010.000	476.647.000	3.386.657.000
6	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	104.635.264.000		104.635.264.000
7	Chi phí dự phòng	11.778.777.000	6.505.917.000	18.284.694.000
Tổng cộng		240.615.697.000	56.551.440.000	297.167.137.000

4. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý, vốn ngân sách phường Hoài Nhơn và các nguồn vốn hợp pháp khác. (*Theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 và Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*).

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Theo Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Các nội dung khác:

- Các nội dung không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 31/3/2023, Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 và Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày

04/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 158/SXD-HTKTTĐ ngày 31/12/2025.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 31/3/2023, Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 và Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Chủ tịch UBND phường Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- CVP, PVPXD;
- Lưu: VT, X2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng